

RONG MƠ

Sargassum

Hải tảo, Rong biển, Tảo mơ

Toàn bộ sợi tảo được làm khô của một số loài Rong mơ (*Sargassum henslowianum* J. Agarah), họ Rong đuôi ngựa (Sargassaceae). Thu hoạch vào mùa hạ và mùa thu, vớt lấy Rong mơ, rửa bằng nước ngọt 2 - 3 lần để loại muối và tạp chất. Phơi hoặc sấy ở 40 °C đến 50 °C đến khô.

Mô tả

Loại tảo có phao hình cầu hay hình bầu dục: Tảo cấu tạo bởi những sợi phân nhánh màu đỏ nâu đến nâu đen; đường kính khoảng 0,1 cm, khô, giòn, dễ gãy. Những sợi này mang những bộ phận mỏng, dẹt như lá. Kích thước thay đổi, loại nhỏ nhất dài 0,8 cm đến 1 cm, rộng khoảng 0,2 cm, loại to nhất dài 10 cm đến 12 cm, rộng khoảng 1 cm, có 1 gân giữa, soi lên ánh sáng có màu nâu đỏ và có những chấm đen. Mép có răng cưa. Rải rác từng quãng có những phao để rong mọc đứng trong nước. Phao hình cầu hay hình bầu dục, kích thước phao thay đổi tùy theo từng loại rong; loại nhỏ nhất dài khoảng 0,2 cm, đường kính khoảng 0,1 cm; loại to nhất dài khoảng 1 cm, đường kính khoảng 0,6 cm, màu đỏ nâu đến nâu đen, trong chứa đầy khí. Gốc tảo rộng.

Loại tảo có phao hình hạt gạo: Hình dạng chung như trên, nhưng phần dẹt như lá dài khoảng 2 cm, rộng khoảng 0,3 cm. Phao hình hạt gạo dài khoảng 0,8 cm, đường kính khoảng 0,1 cm, đầu nhọn, mặt ngoài cũng có chấm đen. Mùi tanh, vị hơi mặn.

Vị phẫu

Bộ phận dẹt như lá: Ngoài cùng có một lớp tế bào nhỏ xếp đều đặn màu nâu tím, bao xung quanh từng quãng có bộ phận sinh sản ăn sâu vào trong gọi là bào phòng. Trong bào phòng có lông. Lớp ruột gồm tế bào hình nhiều cạnh, to, không đều xếp sát nhau. Trong tế bào ruột còn có một hoặc nhiều hạt hình bầu dục chứa chất dự trữ. Ở giữa ruột có một đám tế bào nhỏ hơn.

Bộ phận hình sợi: Về cấu tạo bên trong giống như bộ phận dẹt nói trên, chỉ khác hình dạng bên ngoài, không có bộ phận sinh sản. Ở gốc tảo lớp ngoài gồm những tế bào hình sợi xoắn chặt với nhau thành từng lớp ngang dọc tương đối đều.

Bộ phận như quả (phao): Phía ngoài gồm một lớp tế bào nhỏ, xếp sát nhau bắt màu nâu sẫm. Ở giữa gồm các tế bào to tròn, mỏng mỏng, xếp sát nhau (không có khoảng gian bào). Trong cùng gồm một lớp tế bào dẹt.

Định tính

A. Lấy 1 g dược liệu cắt vụn, thêm vào 20 ml nước, ngâm lạnh 2 h, lọc, cô dịch lọc trên cách thủy đến khi còn khoảng 3 ml đến 5 ml, thêm vài giọt dung dịch sắt (III) clorid 5 % (TT), sẽ xuất hiện tủa màu nâu lắng xuống.

B. Cho 5 g bột dược liệu vào 1 chén sứ đường kính 5 cm đến 6 cm, thêm 0,5 g natri hydroxyd (TT) và 1 g kali carbonat (TT). Đốt hỗn hợp trên cho đến khi có màu đen. Sau đó cho vào lò nung và nung ở 350 °C trong 1 h. Để nguội, thêm 5 ml nước và thêm từ từ acid sulfuric (TT) cho đến khi hỗn hợp có pH acid. Chuyển tất cả vào một bình gạn, thêm 3 ml cloroform (TT) và từng giọt dung dịch cloramin T (TT) 0,5 % trong nước (TT), lắc kỹ lớp cloroform có màu tím đỏ.

Độ ẩm

Không quá 15,0 % (Phụ lục 9.6, 1 g, 85 °C, 4 h).

Tro toàn phần

Không quá 18,0 % (Phụ lục 9.8).

Tạp chất

Không quá 3,0 % (Phụ lục 12.11).

Chế biến

Loại bỏ tạp chất, rửa bằng nước ngọt 2 đến 3 lần để loại muối và tạp chất, phơi qua, cắt đoạn. Phơi hoặc sấy ở 40 °C đến 50 °C đến khô.

Bảo quản

Nơi khô mát. Thuộc dễ mốc, dễ vụn nát, gói kỹ để nơi khô ráo, tránh ẩm mốc. Nên dùng trong vòng 20 ngày kể từ ngày chế biến.

Tính vị, quy kinh

Vị đắng, mặn, tính hàn. Vào các kinh can, vị, thận.

Công năng, chủ trị

Nhuễn kiên, tán kết, tiêu đờm, giáng khí, lợi thủy. Chủ trị: Trị buồn cổ, trảng nhạc, tình hoàn sưng đau, đờm ảm, thủy thũng (phủ từ eo lưng xuống 2 bàn chân).

Cách dùng, liều lượng

Ngày dùng từ 8 g đến 12 g, dạng thuốc sắc. Sấy khô tán bột làm viên nén, liều lượng tùy theo bài thuốc.

Kiểm kê

Tỷ lệ hư hàn, đại tiện phân lỏng, có thấp trệ không nên dùng. Không dùng chung với Cam thảo.

SA NHÂN (Quả)

Amomi Fructus

Quả gần chín hoặc quả chín được làm khô của cây Sa nhân (*Amomum villosum* Lour., và *Amomum longiligulare* T. L. Wu), họ Gừng (Zingiberaceae). Thu hoạch vào mùa hạ, mùa thu. Lúc trời khô ráo, hái lấy quả chín, để cả vỏ, tãi phơi ngay cho thật khô, nếu không kịp nắng phải sấy kịp thời; tốt nhất ngày phơi, đêm sấy, khoảng 4 ngày đến 5 ngày thì khô. Quả Sa nhân khô kiệt đem bóc bỏ vỏ (nếu cần) lấy khối hạt đem phơi hoặc sấy nhẹ (40 °C đến 45 °C) đến khô.